

Số: 176/2020/QĐST-DS

CL, ngày 22 tháng 9 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 07 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:**

Nguyên đơn: bà Đặng Thị Lệ T - Sinh năm: 1956; địa chỉ: ấp Q, xã T, huyện CL, tỉnh BT.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Lê Thị Thùy V, sinh năm: 1974; địa chỉ: K1, phường P, thành phố BT, tỉnh BT.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hạnh T1 - Sinh năm: 1977; địa chỉ: ấp H, xã T, huyện CL, tỉnh BT.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Đinh Văn N - Sinh năm: 1977; địa chỉ: ấp Q, xã T, huyện CL, tỉnh BT.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Hạnh T1 đồng ý trả cho bà Đặng Thị Lệ T số tiền gốc và lãi là 2.331.000.000 đồng.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 39.310.000 đồng. Bà Đặng Thị Lệ T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bà T là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí, nên miễn toàn bộ án phí cho bà T.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA + VP.

**THẨM PHÁN**

**LÊ THỊ THÚY HẰNG**